

Số: 89 /CV-QLQ-KTNB

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty: Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Vietinbank

Trụ sở chính: Tầng 6, TTTM Chợ Cửa Nam, 34 Cửa Nam, Phường Cửa Nam, Hà Nội

Điện thoại: 0243.9388855

Fax: 0243.9388500

Người thực hiện công bố thông tin: Phan Hải Sâm

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Email: Samph@vietinbankcapital.vn

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0243.9388855

Fax: 0243.9388500

Loại thông tin công bố: 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ ☒

(Công ty đánh dấu X vào mục cần công bố)

Nội dung thông tin công bố: Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Vietinbank thực hiện công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị Công ty bán niên năm 2025.

Căn cứ thực hiện công bố thông tin: Báo cáo tình hình quản trị công ty bán niên năm 2025 số 40/BC-QLQ-KTNB ngày 30/01/2025.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Vietinbankcapital vào ngày 30/01/2025 tại đường dẫn <https://www.vietinbankcapital.vn/vi-vn/quan-he-ndt/cong-bo-thong-tin>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VIETINBANK
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Phan Hải Sâm

Số: 40 /BC-QLQ-KTNB

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng năm 2025)

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước

Tên công ty : Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP
Công thương Việt Nam (“Công ty Quản lý quỹ
VietinBank”)
Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 6, TTTM Chợ Cửa Nam, 34 Cửa Nam, phường Cửa
Nam, thành phố Hà Nội
Điện thoại : 024 3938 8855
Fax : 024 3938 8500
Email : capital@vietinbankcapital.vn
Vốn điều lệ : 300 tỷ đồng
Mã chứng khoán : Không có
Mô hình quản trị công ty : Công ty TNHH một thành viên do tổ chức là chủ sở hữu
được tổ chức và quản lý theo mô hình: Hội đồng thành
viên, Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát.
Về việc thực hiện chức năng : Đã thực hiện
kiểm toán nội bộ

I. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN

1. Thông tin về Hội đồng thành viên/Người đại diện vốn

Stt	Hội đồng thành viên/Người đại diện vốn	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Người đại diện vốn	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Duy Hải	Chủ tịch HĐQT/Người đại diện 40% vốn góp của Chủ sở hữu	15/11/2022	18/07/2025
2	Bà Bùi Thu Trang	Chủ tịch HĐQT/Người đại diện 40% vốn góp của Chủ sở hữu	18/07/2025	
3	Ông Nguyễn Hồng Đức	Thành viên Hội đồng	15/01/2025	
4	Ông Khổng Phan Đức	Thành viên HĐQT/Người đại diện 30% vốn góp của Chủ sở hữu	15/11/2022	15/01/2025
5	Ông Đoàn Ngọc Đoan	Thành viên HĐQT/Người đại diện 30% vốn góp của Chủ sở hữu	15/11/2022	



✍

2. Các cuộc họp Hội đồng thành viên/Người đại diện vốn:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Lê Duy Hải	15/15	100%	
2.	Ông Khổng Phan Đức	15/15	100%	
3.	Ông Đoàn Ngọc Đoan	15/15	100%	

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên/Người đại diện đối với Ban điều hành:

Người đại diện vốn của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam tại Công ty quản lý Quỹ kiêm nhiệm là Tổng Giám đốc Công ty điều hành hoạt động của Công ty do đó hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên/Người đại diện đối với Ban điều hành Công ty được thực hiện thường xuyên.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng thành viên (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng thành viên/Người đại diện vốn: Chi tiết như Phụ lục 01 đính kèm

II. KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Kiểm soát viên

Thông tin về Kiểm soát viên tại Công ty Quản lý quỹ Vietinbank như sau:

Stt	Kiểm soát viên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Ngày bắt đầu/không còn là Kiểm soát viên		
				Ngày bổ nhiệm	Ngày thôi không là KSV	Nhiệm kỳ
1.	Ông Trần Đình Phúc	Trưởng Ban Kiểm soát	Thạc sỹ Kinh tế Ngân Hàng và Tài Chính	28/03/2023		03 năm kể từ ngày 28/03/2023

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát: Do Công ty chỉ có một Kiểm soát viên đồng thời là Trưởng Ban Kiểm soát nên các nội dung cần trao đổi trong quá trình kiểm soát hoạt động của Công ty được Kiểm soát viên thực hiện trực tiếp với Hội đồng thành viên và Ban điều hành Công ty.

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban điều hành:

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Kiểm soát viên thường xuyên kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cần trọng của HĐQT và Ban điều hành công ty trong tổ chức thực hiện các quyết định của Chủ sở hữu, trong quản lý điều hành công việc kinh doanh của Công ty; thực hiện kiểm soát hoạt động nghiệp vụ kinh doanh của công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của công ty.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ kiểm soát viên theo quy định của pháp luật hiện hành, quy định tại điều lệ công ty, Kiểm soát viên đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính năm 2024. Thông

qua thẩm định, Kiểm soát viên đánh giá báo cáo phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Kiểm soát viên đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác: Hội đồng thành viên, Ban điều hành và Ban Kiểm soát có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

5. Hoạt động khác của Kiểm soát viên (nếu có): Không có

III. BAN ĐIỀU HÀNH

Thông tin về các thành viên trong Ban điều hành tại Công ty Quản lý quỹ Vietinbank cụ thể như sau:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	
				Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Khổng Phan Đức	10/08/1976	Đại học	05 năm kể từ ngày 05/10/2022	15/01/2025
2	Nguyễn Hồng Đức	28/12/1972	Thạc sỹ	05 năm kể từ ngày 15/01/2025	
2	Bà Phan Hải Sâm	23/03/1975	Thạc sỹ	05 năm kể từ ngày 30/03/2022	

IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Kế toán trưởng tại Công ty Quản lý quỹ Vietinbank có sự thay đổi về nhân sự, cụ thể như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Nhiệm kỳ
Đào Thị Yến	Phụ trách kế toán	13/08/1981	Đại học	30/09/2024	28/04/2025	
Trần Mạnh Tiến	Trưởng Phòng KT/Phụ trách KT	03/07/1981	Đại học	28/04/2025		05 năm

V. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Tham gia các khóa học chuyên ngành về chứng khoán, quản lý quỹ, các khóa học chứng chỉ chuyên môn để được cấp chứng chỉ hành nghề do Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán UBCKNN tổ chức.

Tự nghiên cứu, đào tạo các kiến thức, kỹ năng về quản trị Công ty trên cơ sở các quy định của Luật Doanh nghiệp 2020, Luật chứng khoán 2019 có hiệu lực từ 01/01/2021, Thông tư 99/2020/TT-BTC, Thông tư 98/2020/TT-BTC và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

VI. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Thông tin chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm Báo cáo này.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Thông tin chi tiết tại Phụ lục 03 đính kèm Báo cáo này.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không có*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (BÁO CÁO NĂM)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Thông tin chi tiết tại Phụ lục 04 đính kèm Báo cáo này*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Không có*

VIII. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: *Không có*

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu: TCHC, KSNB



BÙI THU TRANG

PHỤ LỤC 01

DANH SÁCH NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH/BIÊN BẢN HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Sst	Số Nghị quyết/ Quyết định/Biên bản họp	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	Biên bản họp	15/01/2025	Biên bản họp HĐQTV ngày 15/01/2025 Về việc chấp thuận chủ trương mượn tạm địa điểm tầng 5, tòa nhà Ngân hàng thực hành của trường đào tạo và phát triển nguồn nhân lực VietinBank	100%
2.	Biên bản họp	07/02/2025	Biên bản họp HĐQTV ngày 07/02/2025 thông qua xếp lương cho Quyền TGD Nguyễn Hồng Đức	100%
3.	Biên bản họp	14/02/2025	Biên bản họp HĐQTV ngày 14/02/2025 Về việc xem xét thông qua báo cáo trả lời công văn 709/UBCK-QLQ của UBCK NN về việc thực hiện biện pháp khắc phục điều kiện duy trì cấp phép	100%
4.	Biên bản họp	14/02/2025	Biên bản họp HĐQTV ngày 14/02/2025 Về việc giao dịch chứng chỉ tiền gửi Công ty tài chính TNHH MB Shinsei	100%
5.	Biên bản họp	03/03/2025	Biên bản họp HĐQTV ngày 03/03/2025 thông qua chủ trương điều động bổ nhiệm vị trí PP QLQ từ nguồn CB trong danh sách quy hoạch đã được phê duyệt	100%
6.	Biên bản họp	06/03/2025	Biên bản họp HĐQTV ngày 06/03/2025 phê duyệt chủ trương điều động bổ nhiệm bà Vũ Thị Việt Hà NV PQLDMDT giữ chức vụ PP QLQ	100%

4

7.	Biên bản họp	24/03/2025	Biên bản họp HĐQTV ngày 24/03/2025 Về việc giao dịch chứng chỉ tiền gửi Công ty TNHH MTV Home Credit	100%
8.	Biên bản họp	28/03/2025	Biên bản họp HĐQTV ngày 28/03/2025 Về việc giao chỉ tiêu kinh doanh năm 2025	100%
9.	Biên bản họp	28/03/2025	Biên bản họp HĐQTV ngày 28/03/2025 thông qua mức thù lao năm 2024 cho NQL không chuyên trách tại Cty	100%
10.	Biên bản họp	31/03/2025	Biên bản họp HĐQTV ngày 31/03/2025 HĐQTV họp thông qua xếp lương cho PP QLQ Vũ Thị Việt Hà	100%
11.	Biên bản họp	28/04/2025	Biên bản họp HĐQTV ngày 28/04/2025 Về việc: - Phê duyệt tiếp nhận bổ nhiệm ông Trần Mạnh Tiến giữ chức vụ Trưởng phòng Kế toán tài chính Công ty Quản lý quỹ VietinBank và giao nhiệm vụ Phụ trách công tác kế toán của Công ty cho ông Trần Mạnh Tiến kể từ ngày 28/4/2025. - Thôi giao nhiệm vụ Phụ trách kế toán Công ty đối với bà Đào Thị Yến, Phó phòng Kế toán tài chính kể từ ngày 28/4/2025.	100%
12.	Biên bản họp	28/04/2025	Biên bản họp HĐQTV ngày 28/04/2025 về việc: - Phê duyệt chủ trương về việc tiếp nhận và bổ nhiệm ông Trần Mạnh Tiến, Chuyên viên chính, phòng Kế toán tài chính, Khối Tài chính VietinBank giữ chức vụ Trưởng phòng Kế toán tài chính Công ty Quản lý quỹ VietinBank. - Giao nhiệm vụ Phụ trách công tác kế toán của Công ty cho ông Trần Mạnh Tiến thay bà Đào Thị Yến, Phó phòng KTTC.	100%

13.		08/05/2025	Biên bản họp HĐQTV ngày 08/05/2025 Về việc về thống nhất trình BLĐ NHCT về việc tuyển dụng vị trí Phó TGĐ Công ty.	
14.		09/05/2025	Biên bản họp HĐQTV ngày 09/05/2025 Về việc thông qua xếp lương cho Ông Trần Mạnh Tiến, Bà Lê Thị Thu Dung	
15.		09/06/2025	Biên bản họp HĐQTV ngày 09/06/2025 Về việc thông qua nội dung, trình Ban lãnh đạo Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam phê duyệt Quy định chi trả tiền lương đối với người lao động, chi trả tiền lương và thù lao đối với người quản lý tại Công ty quản lý quỹ VietinBank	

PHỤ LỤC 02
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VIETINBANK

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	Người quản lý công ty, người đại diện theo pháp luật, người nội bộ, kiểm soát viên								
1.	Lê Duy Hải		Chủ tịch Hội đồng thành viên – Người đại diện theo pháp luật (Người đại diện vốn)	025077000292	Tòa nhà 108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP Hà Nội	05/10/2022	18/07/2025		Người nội bộ - Chủ tịch Hội đồng thành viên - người đại diện theo pháp luật của Công ty (theo quy định tại khoản 45, khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2020)
2.	Bùi Thu Trang		Chủ tịch Hội đồng thành viên – Người đại diện theo pháp luật (Người đại diện vốn)	001186004605	Tòa nhà 108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP Hà Nội	18/07/2025			Người nội bộ - Chủ tịch Hội đồng thành viên - người đại diện theo pháp luật của Công ty (theo quy định tại khoản 45, khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2020)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.	Khổng Phan Đức		Thành viên Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám đốc (Người đại diện vốn)	024076000372	Phường Nghĩa Đô, TP Hà Nội	16/04/2020	15/01/2025		Người nội bộ - thành viên Hội đồng thành viên - Tổng giám đốc (theo quy định tại khoản 45, khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2020)
4.	Nguyễn Hồng Đức		Thành viên Hội đồng thành viên kiêm Quyền Tổng Giám đốc (Người đại diện vốn)	001072005609	P. Đống Đa, TP Hà Nội	15/01/2025			Người nội bộ - thành viên Hội đồng thành viên - Quyền Tổng giám đốc (theo quy định tại khoản 45, khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2020)
5.	Đoàn Ngọc Đoan		Thành viên Hội đồng thành viên (Người đại diện vốn)	001081008931	Tòa nhà Hoàng Thành, 114 Mai Hắc Đế, Phường hai Bà Trưng, Hà Nội	19/08/2021			Người nội bộ - thành viên Hội đồng thành viên (theo quy định tại khoản 45, khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2020)
6.	Phan Hải Sâm		Phó Tổng Giám đốc - Người được ủy quyền CBT	033175008052	Phường Bạch Mai, Hà Nội	30/03/2022			Người nội bộ - Phó Tổng giám đốc - người được ủy quyền công bố thông tin (theo quy định tại khoản 45,

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
									khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2020)
7.	Trần Đình Phúc		Trưởng Ban Kiểm soát	001091005384	Tòa nhà Hoàng Thành, 114 Mai Hắc Đế, Phường hai Bà Trưng, Hà Nội	28/03/2023			Người nội bộ - Trưởng Ban kiểm soát (theo quy định tại khoản 45, khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2020)
8.	Trần Mạnh Tiến		Trưởng Phòng Kế toán	034081002353	Phường Định Công, Hà Nội	28/04/2025			Người nội bộ - Phụ trách kế toán (theo quy định tại khoản 45, khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2020)
9.	Đào Thị Yến		Phụ trách kế toán	022181009090	Phường Hồng Hà, Hà Nội	30/09/2024	28/04/2025		Người nội bộ - Phụ trách kế toán (theo quy định tại khoản 45, khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2020)
10.	Nguyễn Thị Mai Phương		Kiểm toán nội bộ	040186037711	Phòng 1803C, chung cư Việt Đức, Ngõ 164 Khuất Duy Tiến, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	12/04/2017			Người nội bộ - Kiểm toán nội bộ (theo quy định tại khoản 45, khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2020)
II	Người có liên quan là công ty mẹ, người quản lý công ty mẹ, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của công ty mẹ								

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
A Người có liên quan là công ty mẹ									
1	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam ("VietinBank")			0100111948	108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	26/10/2010			Công ty mẹ
B Người có liên quan là Thành viên HĐQT VietinBank									
1.	Trần Minh Bình					8/12/2018			Chủ tịch HĐQT – Người đại diện theo pháp luật của VietinBank – Người quản lý của công ty mẹ
2.	Nguyễn Trần Mạnh Trung					17/10/2024			TV HĐQT VietinBank – Tổng Giám đốc - Người quản lý công ty mẹ
3.	Lê Thanh Tùng					03/11/2021			TV HĐQT VietinBank – Người quản lý công ty mẹ
4.	Trần Văn Tản					23/04/2019			TV HĐQT VietinBank – Người quản lý công ty mẹ
5.	Nguyễn Thế Huân					23/04/2019			TV HĐQT VietinBank – Người

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
									quản lý công ty mẹ
6.	Phạm Thị Thanh Hoài					23/04/2019			TV HĐQT VietinBank – Người quản lý công ty mẹ
7.	Koji Iriguchi					02/06/2023			TV HĐQT – VietinBank – Người quản lý công ty mẹ
8.	Nguyễn Đức Thành					29/04/2022	18/04/2025		TV HĐQT – VietinBank – Người quản lý công ty mẹ
9.	Takeo Shimotsu					27/04/2024			TV HĐQT – VietinBank – Người quản lý công ty mẹ
10.	Cát Quang Dương					27/04/2024			TV độc lập HĐQT – VietinBank – Người quản lý công ty mẹ
11.	Ông Nguyễn Việt Dũng					18/10/2024			TV HĐQT VietinBank – Người quản lý công ty mẹ
12.	Ông Nguyễn Văn Anh					18/04/2025			
C	Người có liên quan là Thành viên Ban Điều hành:								

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.	Nguyễn Trần Mạnh Trung					12/05/2022			TV HĐQT VietinBank – Tổng Giám đốc - Người quản lý công ty mẹ
2.	Đỗ Thanh Sơn					11/10/2022			PTGD – Phụ trách Ban điều hành – VietinBank – Người quản lý công ty mẹ
3.	Ông Nguyễn Đức Thành					18/04/2025			PTGD VietinBank – Người quản lý công ty mẹ
4.	Lê Như Hoa					01/08/2016			PTGD VietinBank – Người quản lý công ty mẹ
5.	Trần Công Quỳnh Lân					05/03/2015			PTGD VietinBank – Người quản lý công ty mẹ
6.	Koji Iriguchi					02/06/2023			PTGD – VietinBank – Người quản lý công ty mẹ
7.	Lê Duy Hải					09/05/2022			PTGD – VietinBank – Người quản lý công ty mẹ
8.	Ông Dương Văn Quân					05/06/2025			PTGD – VietinBank – Người quản lý

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
									công ty mẹ
9.	Bà Nguyễn Bảo Thanh Vân					05/06/2025			PTGD – VietinBank – Người quản lý công ty mẹ
10.	Bà Đặng Thị Việt Hà					29/05/2025			PTGD – VietinBank – Người quản lý công ty mẹ
11.	Ông Nguyễn Hải Hưng					01/06/2021			Kế toán trưởng
III	Người có liên quan là các tổ chức, cá nhân chịu chung một sự kiểm soát								
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam				Phường Xuân Đình, Hà Nội	26/10/2010			Công ty con cùng Chủ sở hữu
2	Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam				16 Phan Đình Phùng, Ba Đình, Hà Nội	26/10/2010			Công ty con cùng chủ sở hữu
3	Tổng công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam				126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	26/10/2010			Công ty con cùng chủ sở hữu
4	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Công thương VN				Hồ Chí Minh	26/10/2010			Công ty con cùng chủ sở hữu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5	Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Ngân hàng TMCP Công thương VN				Tòa nhà Hoàng Thành, 114 Mai Hắc Đế, Phường hai Bà Trưng, Hà Nội	25/11/2010			Công ty con cùng chủ sở hữu
6	Công ty TNHH MTV Chuyển tiền toàn cầu VietinBank				126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	06/10/2011			Công ty con cùng chủ sở hữu
7	Ngân hàng TNHH Công thương Việt Nam tại Lào				Số 268 Lanxang, Bản Hatsady, Quận Chanthabouly, Thủ đô Viêng chăn, Lào	31/07/2015			Công ty con cùng chủ sở hữu
8	Ngân hàng TNHH Indovina				vang a Hồ Chí Minh	26/10/2010			Công ty liên kết của công ty mẹ
IV	Người có liên quan là các quỹ đầu tư chứng khoán do Công ty quản lý								
1	Quỹ đầu tư trái phiếu ngân hàng Công thương Việt Nam					2017			Quỹ đầu tư do Công ty quản lý

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

PHỤ LỤC 03

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của Cấp có thẩm quyền thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1.	Ngân hàng TNHH Indovina	Người có liên quan	0300733752	Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	25/03/2025		Thông qua hợp đồng mua bán chứng chỉ tiền gửi - Không cung cấp chi tiết giá trị giao dịch theo điều khoản Bảo mật thông tin	
2.	Ngân hàng TNHH Indovina	Người có liên quan	0300733752	Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	29/04/2025		Thông qua hợp đồng mua bán chứng chỉ tiền gửi - Không cung cấp chi tiết giá trị giao dịch theo điều khoản Bảo mật thông tin	

PHỤ LỤC 04

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Duy Hải		Chủ tịch HĐQT	CCCD 025077000292, ngày cấp: 04/08/2022, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Tòa nhà 108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP Hà Nội			
1.1	Lê Duy Giáo		Bố đẻ	CCCD số 038048000064 cấp ngày 15/04/2021 nơi cấp Cục CS QLHC về TTXH	Số 6 ngõ 33 Xuân Đình, P. Xuân Tảo, P Xuân Đình, TP. Hà Nội			
1.2	Lê Thị Hiệp		Mẹ đẻ	CCCD số 038149000089 cấp ngày 21/04/2021 nơi cấp Cục CS QLHC về TTXH	Số 6 ngõ 33 Xuân Đình, P. Xuân Tảo, P Xuân Đình, TP. Hà Nội			
1.3	Lê Duy Đức Minh		Con trai	CCCD số 155207005013 cấp ngày 21/04/2022 nơi cấp Cục CS QLHC về TTXH	CHCC số S2A1409, tháp B tòa S2 Dự án Tổ hợp văn phòng, dịch vụ thương mại, căn hộ và khu đỗ xe công cộng, số 69B Thụy Khuê, P.			

f

TRÁI MỘT QUÁI ĐÓN V N/A

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
					Ba Đình, Hà Nội			
1.4	Lê Duy Đức Anh		Con trai	Hộ chiếu số K0372999 cấp ngày 26/04/2022 nơi cấp Cục Quản lý xuất nhập cảnh	CHCC số S2A1409, tháp B tòa S2 Dự án Tổ hợp văn phòng, dịch vụ thương mại, căn hộ và khu đỗ xe công cộng, số 69B Thụy Khuê, P. Ba Đình, Hà Nội			
1.5	Lê Thị Hương		Chị gái	CCCD số 024175001517 cấp ngày 08/04/2021 nơi cấp Cục CS QLHC về TTXH	Số 7 ngách 2/51 đường Xuân Đình, P Xuân Đình, TP. Hà Nội			
1.6	Đàm Trọng Thắng		Anh rể	CCCD số 001069023245 cấp ngày 19/04/2021 nơi cấp Cục CS QLHC về TTXH	Số 7 ngách 2/51 đường Xuân Đình, P Xuân Đình, TP. Hà Nội			
1.7	Lê Thị Hoàng		Em gái	Hộ chiếu số N1985876 cấp ngày 31/12/2018 nơi cấp ĐSG Việt Nam tại Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai Len	1 Beech Close, London, SE8 5HS, Vương quốc Anh			

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số có phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.8	Hoàng Việt Phương		Em rể	Hộ chiếu số N2421995 cấp ngày 07/06/2021 nơi cấp ĐSG Việt Nam tại Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai Len	1 Beech Close, London, SE8 5HS, Vương quốc Anh			
1.9	Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam		Phó Tổng Giám đốc					
2	Bùi Thu Trang		Chủ tịch HĐQTV	001186004605	TDP số 17, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội			
2.1	Bùi Doãn Toán		Bố đẻ	001058012486	TDP số 4, phường Xuân Phương, Thành phố Hà Nội			
2.2	Nguyễn Thị Tinh		Mẹ đẻ	001162014593	TDP số 4, phường Xuân Phương, Thành phố Hà Nội			
2.3	Đinh Khắc Cao		Bố chồng	037051000173	TDP số 52, phường Định Công, Thành phố Hà Nội			
2.4	Phạm Thị Mùi		Mẹ chồng	037155001042	TDP số 52, phường Định Công, Thành phố Hà Nội			
2.5	Đinh Khắc Đông		Chồng	001086006522	TDP số 17, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội			

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.6	Đình Bùi Tùng Dương		Con	Còn nhỏ	TDP số 17, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội			
2.7	Đình Bùi Mỹ Linh		Con	Còn nhỏ	TDP số 17, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội			
2.8	Bùi Thanh Tùng		Anh ruột	001084037880	TDP số 4, phường Xuân Phương, Thành phố Hà Nội			
2.9	Nguyễn Thị Lan		Chị dâu	001191053061	TDP số 4, phường Xuân Phương, Thành phố Hà Nội			
2.10	Bùi Thị Thu Thảo		Em ruột	001188046573	TDP số 4, phường Xuân Phương, Thành phố Hà Nội			
3	Nguyễn Hồng Đức		Quyền Tổng giám đốc	001072005609	Số nhà 6A, Ngõ 41, phố Thái Hà, P. Đồng Đa, TP Hà Nội			
3.1	Nguyễn Văn Tôn		Bố đẻ		Thái Hà, Đồng Đa, Hà Nội			
3.2	Tạ Thị Chanh		Mẹ đẻ		Thái Hà, Đồng Đa, Hà Nội			
3.3	Trần Thị Lệ Thúy		Vợ	042177000056	Thái Hà, Đồng Đa, Hà Nội			
3.4	Nguyễn Quang Nguyên		Con	001203026272	Số nhà 100 West College Street, Granville, Ohio			

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
					43023			
3.5	Nguyễn Khánh Vy		Con	001307017245	Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội			
3.6	Nguyễn Kim Nhung		Chị gái	Đã mất				
3.7	Nguyễn Tiến Trung		Em trai	001074045212	Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội			
3.8	Nguyễn Anh Trung		Anh rể	011528235	Phường Giảng Võ, Hà Nội			
3.9	Nguyễn Thùy Linh		Em dâu	011367540	Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội			
3.10	Trần Hữu Phước		Bố vợ	Đã mất				
3.11	Dương Thị Liễu		Mẹ vợ	184085398				
4	Khổng Phan Đức		Tổng giám đốc	024076000372	Nghĩa Đô, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội			
4.1	Khổng Đức Thiêm		Bố đẻ	012302339	Nghĩa Đô, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội			

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.2	Phan Thị Luận		Mẹ đẻ	012522537	Nghĩa Đô, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội			
4.3	Đặng Thị Phương Thảo		Vợ	011982106	Nghĩa Đô, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội			
4.4	Khổng Phan Bảo Hân		Con gái	001307004563	Nghĩa Đô, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội			
4.5	Khổng Phan Đăng Minh		Con trai	001208000845	Nghĩa Đô, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội			
4.6	Khổng Linh Giang		Anh trai	012896308	Nghĩa Đô, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội			
4.7	Nguyễn Thị Mai Thanh		Chị dâu	011706286	Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội			
5	Đoàn Ngọc Đoan	068C606865 tại VCI 026CD28857 tại VPS	Thành viên Hội đồng thành viên công ty	001081008931	Tòa nhà Hoàng Thành, 114 Mai Hắc Đế, Hà Nội			
5.1	Đoàn Quang Đạt		Bố đẻ		Xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, TP Hà Nội			(Đã mất năm 2019)
5.2	Hoàng Thị Mai		Mẹ đẻ	001154029675	Tiên Kha, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, TP Hà Nội			
5.3	Phạm Xuân Nhận		Bố vợ	036052000033	Căn hộ 203, tòa S5 Vinhomes Symphony, phường Phúc Lợi,			

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
					quận Long Biên, TP Hà Nội			
5.4	Nguyễn Thị Mơ		Mẹ vợ	036157000537	Căn hộ 203, tòa S5 Vinhomes Symphony, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, TP Hà Nội			
5.5	Phạm Thị Huyền Trang	003CS80909 tại SSI 026C564506 tại VPS	Vợ	036182000751	HL0504, đường Hoa Lan, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, TP Hà Nội			
5.6	Đoàn Yến Nhi		Con đẻ	001309052923	HL0504, đường Hoa Lan, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, TP Hà Nội.			
5.7	Đoàn Thị Thu Hương		Chị ruột	001174023194	Thị trấn Đông Anh, TP Hà Nội			
5.8	Đoàn Ngọc Diệp		Anh ruột		Đông Anh, TP Hà Nội			(Đã mất năm 2004)
5.9	Đoàn Ngọc Dân		Anh ruột	001078030378	Doanh trại Bộ Tư lệnh Công Binh			
5.10	Đoàn Quang Vinh		Em ruột	001092002484	Thị trấn Đông Anh, TP Hà Nội			
5.11	Công ty cổ phần Dầu tư BOT Đèo Cả Khánh Hòa		Thành viên Hội đồng quản trị					
6	Phan Hải Sâm		Phó Tổng Giám đốc	033175008052	P25.4 chung cư Vimeco, đường Phạm Hùng, Hà Nội			

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.1	Trịnh Hồng Chương		Chồng	001068040975	P25.4 chung cư Vimeco, đường Phạm Hùng, Hà Nội			
6.2	Phan Khắc Cư		Bố đẻ	044047000385	P25.4 chung cư Vimeco, đường Phạm Hùng, Hà Nội			
6.3	Nghiêm Thị Hải Yến		Mẹ đẻ	042148007174	P25.4 chung cư Vimeco, đường Phạm Hùng, Hà Nội			
6.4	Trịnh Quang Mạnh		Bố chồng					(đã mất)
6.5	Vũ Thị Vinh		Mẹ chồng	036142000753	26 ngõ 259 phố Vọng, Bạch Mai, Hà Nội			
6.6	Trịnh Hải Vân		Con gái	001199037440	P25.4 chung cư Vimeco, đường Phạm Hùng, Hà Nội			
6.7	Trịnh Minh Khuê		Con gái	001307055416	P25.4 chung cư Vimeco, đường Phạm Hùng, Hà Nội			
6.8	Phan Mỹ Nhung		Em gái	001183036836	P25.4 chung cư Vimeco, đường Phạm Hùng, Hà Nội			
6.9	Ngô Việt Anh		Em rể	1084002148	P25.4 chung cư Vimeco, đường Phạm Hùng, Hà Nội			
6.10	Quỹ Đầu tư Trái phiếu Ngân hàng Công thương Việt Nam (VTBF)		Người điều hành Quỹ VTBF					
6.11	Công ty cổ phần Dầu tư PV – Inconess		Thành viên Ban kiểm soát					
6.12	Công ty cổ phần Dầu tư Đèo Cả		Thành viên Hội đồng quản trị					
6.13	Công ty cổ phần Dầu tư BOT Đèo Cả Khánh Hòa		Thành viên Hội đồng quản trị					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	Đào Thị Yến		Phụ trách kế toán	022181009090	1 Ngách 114/18 Hàm Tử Quan, Chương Dương, Hà Nội			
7.1	Đào Hùng		Bố đẻ	001041000858	Tổ dân phố số 10, Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội			
7.2	Lê Thị Kim Tùng		Mẹ đẻ	011148000044	Tổ dân phố số 10, Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội			
7.3	Trương Tác Chung							(Đã mất)
7.4	Nguyễn Thị Hải		Mẹ chồng	001156029301	1 Ngách 114/18 Hàm Tử Quan, Chương Dương, Hà Nội			
7.5	Trương Anh Tuấn		Chồng	001078040090	1 Ngách 114/18 Hàm Tử Quan, Chương Dương, Hà Nội			
7.6	Trương Thùy Dương		Con gái	Còn nhỏ				
7.7	Trương Minh Thành		Con trai	Còn nhỏ				
8	Trần Mạnh Tiến		Trưởng Phòng kế toán	034081002353	Phường Định Công TP.Hà Nội			
	Trần Bảo Quỳnh		Vợ	031186001070	Phường Định Công TP.Hà Nội			
	Trần Minh Tân		Bố đẻ	03405800145	Khu đô thị Trần Hưng Đạo, Tỉnh Hưng Yên			
	Nguyễn Thị Loan		Mẹ đẻ	034159001524	Khu đô thị Trần Hưng Đạo, Tỉnh Hưng Yên			

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Trần Tiến Phúc		Bố vợ	036058013440	720 Lô 22 Lê Hồng Phong, Ngô Quyền, Hải Phòng			
	Phạm Thị Thanh Hằng		Mẹ vợ	031159014931	720 Lô 22 Lê Hồng Phong, Ngô Quyền, Hải Phòng			
	Trần Bảo Phương		Con	001311051759	Phường Định Công TP.Hà Nội			
	Trần Anh Tuấn		Con	001216029287	Phường Định Công TP.Hà Nội			
	Trần Mạnh Cường		Em trai	034083006764	Khu đô thị Trần Hưng Đạo, Tỉnh Hưng Yên			
	Phan Thị Miến		Em dâu	034184005101	Khu đô thị Trần Hưng Đạo, Tỉnh Hưng Yên			
7	Nguyễn Thị Mai Phương		Kiểm toán nội bộ	040186037711	Phòng 1803C, chung cư Việt Đức, Ngõ 164 Khuất Duy Tiến, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội			
7.1	Nguyễn Ngọc Khanh		Bố đẻ	040051003931	Xóm 3, Quỳnh Lưu, Nghệ An			
7.2	Đinh Thị Xuân		Mẹ đẻ	040155002216	Xóm 3, Quỳnh Lưu, Nghệ An			
7.3	Đinh Văn Độ		Bố Chồng					(đã mất)
7.4	Nguyễn Thị Duyên		Mẹ Chồng					(đã mất)
7.5	Đinh Mạnh Đức		Chồng	025081017206	Phòng 1803C, chung cư Việt Đức, Ngõ 164 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà			

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
					Nội			
7.6	Đình Hoàng Phúc		Con	Còn nhỏ	Phòng 1803C, chung cư Việt Đức, Ngõ 164 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội			
7.7	Đình Phương Vy		Con	Còn nhỏ	Phòng 1803C, chung cư Việt Đức, Ngõ 164 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội			
7.8	Đình Khánh Vy		Con	Còn nhỏ	Phòng 1803C, chung cư Việt Đức, Ngõ 164 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội			
7.9	Nguyễn Thị Hải Yến		Chị gái	040183011039	Chung cư Golden Place, Mễ Trị, Từ Liêm Hà Nội			
7.10	Hoàng Như Anh		Anh rể	036082000109	Chung cư Golden Place, Mễ Trị, Hà Nội			
8	Trần Đình Phúc		Trưởng Ban Kiểm soát	001091005384	30 Ngõ 48, Thọ Lão, Hà Nội			
8.1	Trần Đình Hùng		Bố đẻ	001057002565	30 Ngõ 48, Thọ Lão, Hà Nội			
8.2	Phạm Thị Lý		Mẹ đẻ	037158000008	30 Ngõ 48, Thọ Lão, Hà Nội			
8.3	Lê Ngọc Lan		Vợ	025191006944	30 Ngõ 48, Thọ Lão, Hà Nội			



JP

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.4	Trần An Nhiên		Con đẻ	001316016958	30 Ngõ 48, Thọ Lão, Hà Nội			
8.5	Trần Ngọc Linh Đan		Con đẻ	001323041861	30 Ngõ 48, Thọ Lão, Hà Nội			
8.6	Trần Thu Nga		Chị ruột	036185002019	30 Ngõ 48, Thọ Lão, Hà Nội			
8.7	Nguyễn Quang Huy		Anh rể	001085040266	60 Hoàng Quốc Việt, Hà Nội			
8.8	Lê Thanh Mẫn		Bố vợ	025059006809	Tiên Cát, Thành phố Việt Trì, Phú Thọ			
8.9	Vi Thị Hoa Ban		Mẹ vợ	025161002562	Tiên Cát, Thành phố Việt Trì, Phú Thọ			